

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 36/2017/HSST
Ngày: 31/10/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Sơn Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân

1. Bà Hoàng Thị Chính, nghề nghiệp: Cán bộ tư pháp phường T, K, Hải Phòng

2. Bà Bùi Thuỳ Linh, nghề nghiệp: Cán bộ Đoàn phường Văn Dầu, K, Hải Phòng

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Mai Thị Thanh Huyền, Thư ký Toà án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận K tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình San, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng, Tòa án nhân dân quận K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2017/HSST ngày 13 tháng 10 năm 2017, đối với bị cáo:

Phạm Văn L, sinh ngày 27 tháng 3 năm 2000, tại Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ 8, T, K, Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; con ông: Phạm Văn D, sinh năm 1972; con bà: Vũ Thị Kim D, sinh năm 1977; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên toà.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Văn L: Ông Phạm Văn D, sinh năm 1973, nơi cư trú: Tổ 8, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; là bố đẻ; có mặt tại phiên toà.

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn L: Bà Đoàn Thị H, Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt tại phiên toà.

- Người bị hại: Anh Bùi Quốc A, sinh năm 1997; nơi cư trú: Phường T, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên toà.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Mạnh H, sinh năm 1993; ĐKKH: Phường D, quận L, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Phường V, quận L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên toà

2. Anh Hoàng Minh B, sinh ngày 07/10/1999; nơi cư trú: Tổ 6, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên toà.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Phạm Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18/5/2017, bị cáo Long một mình đi bộ sang nhà Bùi Quốc A, cửa mở không khoá, bị cáo đi vào cửa gọi mấy câu : "Quốc A ơi", nhưng không có ai trả lời. Bị cáo thấy Quốc A ngãng đầu dậy rồi lại nằm xuống, bị cáo đi vào trong nhà thấy Quốc A đang ngủ trên sập tại phòng khách. Lúc đó bị cáo nhìn thấy chiếc điện thoại di động Iphone 6 plus màu trắng của Quốc A vẫn dùng hàng ngày để ở sập cạnh Quốc A đang ngủ, bị cáo dùng tay trái cầm chiếc điện thoại lên và mở mật khẩu, bị cáo cầm điện thoại chơi một lúc, lúc này bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên đi bán lấy tiền tiêu. Bị cáo ngồi gần Quốc A và hỏi: "chiều nay có đi làm không" Quốc A không trả lời, bị cáo cầm điện thoại đút vào túi quần sau phía bên trái và đi về nhà. Đến ngày 19/5/2017, khoảng 13 giờ, bị cáo cùng em trai tên Đức đi chơi điện tử ở số 3B/115 đường H, phường N, quận K. Tại quán điện tử bị cáo bật máy điện thoại thì thấy kết nối wifi và máy tự động bật chế độ định vị tìm điện thoại, thấy vậy bị cáo tắt máy nguồn điện thoại, lúc này bị cáo có ý định tìm chỗ để bán điện thoại. Qua facebook, bị cáo đến cửa hàng số 266 đường T, xã Đ, huyện A, Hải Phòng, bán cho anh Lê Mạnh H chiếc điện thoại với giá 5.800.000đồng, khi bán bị cáo không nói nguồn gốc chiếc điện thoại do trộm cắp mà có. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 19/5/2017, bị cáo bị Công an phường T triệu tập đến để làm việc, tại đây bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi trộm cắp chiếc điện thoại của Quốc A

Tang vật thu giữ gồm: 01 tờ USD, 01 điện thoại Iphone 5, số tiền 4.860.000đồng tiền của bị cáo, 01 điện thoại Iphone 6 Plus thu giữ của Lê Mạnh H. Cơ quan Công an quận K đã trả lại số tài sản trên cho bị cáo và trả lại cho người bị hại 01 điện thoại Iphone 6 Plus. Ông Phạm Văn D là bố đẻ của bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 5.800.000đồng, Công an quận K đã trả lại cho anh Lê Mạnh H.

Về dân sự: Người bị hại anh Bùi Quốc A đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Đối với anh Lê Mạnh H, khi mua điện thoại không biết tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên Công an quận K không xử lý, anh H đã nhận được số tiền 5.800.000đồng và không có yêu cầu gì khác.

Đối với anh Hoàng Minh B, là người cho anh Quốc A mượn điện thoại Iphone 6 Plus, anh Quốc A đã trả lại cho B sử dụng, anh B không có ý kiến gì khác.

Tại kết luận định giá tài sản số 20/KL-ĐG ngày 21/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận K kết luận: 01 điện thoại Iphone 6plus màu trắng đã qua sử dụng có trị giá 5.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT- VKS ngày 12/10/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Phạm Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

- Luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà: Sau khi phân tích những tình tiết giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Kiểm sát viên giữ nguyên toàn bộ Cáo trạng, đề nghị Hội đồng tuyên bố bị cáo Phạm Văn L phạm tội "trộm cắp tài sản" áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 31; Điều 69; Điều 73 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 09 - 12 tháng cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho UBND phường T, quận K, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục; về dân sự: Không, vật chứng: Không, bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

- Quan điểm của người đại diện hợp pháp cho bị cáo ông Phạm Văn D:

Ông D xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L, vì điều kiện hoàn cảnh khó khăn, vợ chồng ông ly hôn, một mình ông nuôi con từ khi bị cáo còn nhỏ, ông D đề nghị xem xét hành vi tiêu thụ tài sản của người mua chiếc điện thoại của con ông, ngoài ra ông D không có ý kiến nào khác.

- Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo bà Đoàn Thị H:

Bà H đồng ý với quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt, tình tiết giảm nhẹ, vì điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo, mẹ bỏ nhà đi từ khi bị cáo còn nhỏ, thiếu sự quan tâm chăm sóc của người mẹ, bà Huế đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có ý kiến bổ sung gì khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng vụ án, có đủ cơ sở kết luận hành vi lợi dụng sơ hở của Quốc A, bị cáo đã chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại Iphone 6 plus màu trắng có trị giá 5.000.000 đồng của anh Bùi Quốc A tại nhà Quốc A, mục đích bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Hành vi đó đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, động cơ phạm tội của bị cáo bột phát, mục đích chiếm đoạt tài sản để bán tiêu sài cá nhân; hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác của bị cáo với lỗi

cố ý, bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra. Tuy nhiên khi phạm tội ở độ tuổi này, bị cáo chưa hiểu biết về xã hội, pháp luật, bản thân bị cáo thiếu đi sự quan tâm của mẹ (bố mẹ đã ly hôn), trình độ nhận thức còn hạn chế, bị cáo còn có cơ hội để làm lại cuộc đời, vì vậy cần áp dụng hình phạt nhẹ đối với bị cáo cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về tình hình tăng nặng: Không

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã khắc phục toàn bộ thiệt hại, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa có thái độ thành khẩn khai báo, nhân thân chưa tiền án, tiền sự được quy định tại điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự

Về dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, họ đều không có ý kiến gì, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Hội đồng xét xử nhận xét về quan điểm của người đại diện hợp pháp và người bào chữa của bị cáo Phạm Văn L: Quá trình điều tra, Công an quận K xác minh việc anh Hoàng mua chiếc điện thoại của bị cáo, anh Hoàng không biết chiếc điện thoại do bị cáo phạm tội mà có, anh Hoàng mua điện thoại của bị cáo là ngay thẳng, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị cáo không đưa ra được tài liệu chứng cứ nào mới để chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ nên không có cơ sở để xem xét hành vi mua chiếc điện thoại của anh Hoàng là trái pháp luật. Về áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xét thấy không có cơ sở để xem xét.

Luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở cần chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng, tuy nhiên bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, vì vậy người đại diện hợp pháp của bị cáo ông Phạm Văn Dân có trách nhiệm nộp thay cho bị cáo .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Phạm Văn L** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 31; Điều 69; Điều 73 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Phạm Văn L** 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, giao bị cáo Phạm Văn L cho UBND phường T, quận K, thành phố Hải Phòng và gia đình giám sát, giáo dục.

Về dân sự: Không.

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, người đại diện hợp pháp của bị cáo ông Phạm Văn D có trách nhiệm nộp thay cho bị cáo.

Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo; người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận :

- TAND thành phố HP;
- VKS ND quận K;
- Chi cục THS DS quận K;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sơn Thị Nhân

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Thị Chính

Bùi Thuỳ Linh

Sơn Thị Nhân

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Thị Chính

Bùi Thuỳ Linh

Sơn Thị Nhân

